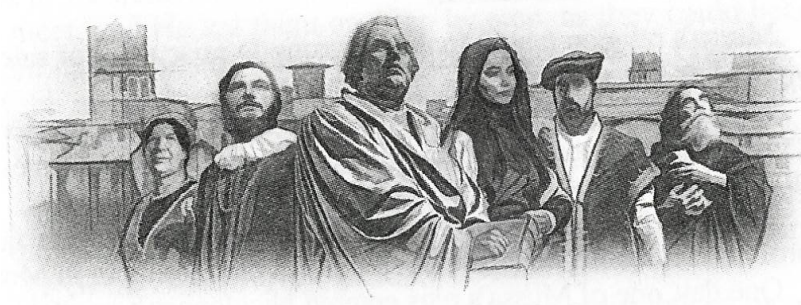


# Đức Tin Vững Vàng



**KINH THÁNH NGHIÊN CỨU:** *Thi thiên 119:162, Giảng 16:13-15; 2 Phi-e-rơ 1: 20,21; Ê-phê-sô 2:8, 9; Rô-ma 3: 23, 24; Rô-ma 6:15-18.*

**CÂU GỐC:** *“Tôi đã giấu lời Chúa trong lòng tôi, để tôi không phạm tội cùng Chúa” (Thi thiên 119:11).*

Các nhà lãnh đạo phong trào Cải Chánh vào thế kỷ 16 có một ưu điểm mà chúng ta cần học hỏi. Đó là lý tưởng sống của họ. Một nhà khoa học nổi tiếng, tên là Philip Cushman, nói rằng chúng ta cần có một lý tưởng sống. Trong cuốn sách của ông, “The Empty Self”, Cushman cho biết rằng có những người không biết mình phải hy sinh vì điều gì. Không có điều gì trong cuộc sống thực sự quan trọng đối với họ. Vì vậy, họ không có một lý tưởng nào để sống cả.

Nhưng những người trong phong trào Cải Chánh thì có sự khác biệt. Như chúng ta đã tìm hiểu bài học tuần trước, phong trào Cải Chánh xảy ra vào thế kỷ 16 tại châu Âu, đó là lúc các nhà lãnh đạo tôn giáo đã thực hiện những thay đổi lớn đối với giáo hội Công giáo La Mã. Những nhà lãnh đạo này đã phản đối những sự dạy dỗ sai lầm của giáo hội Công giáo. Những cải cách mà họ đã thực hiện đặt nền móng cho sự ra đời của các giáo phái Cải Chánh. Cho nên dân sự Chúa cần phải có một lý tưởng sống. Đối với con dân Chúa, đức tin là vô cùng quan trọng. Cơ Đốc nhân không thể dễ dàng chối bỏ đức tin của mình. Nếu chúng ta chối bỏ, chẳng khác nào đang chối bỏ chính bản thân mình.

Tuần này, bài học sẽ giải thích rõ lý do tại sao lẽ thật trong Kinh Thánh có thể biến đổi đời sống của các tín hữu ở thế kỷ 16 và còn giúp họ có được một lý tưởng sống tốt đẹp. Sự hiểu biết của chúng ta về những lẽ thật trong Kinh Thánh sẽ giúp bạn và tôi sẵn sàng cho sự thử thách vô cùng khủng khiếp trong thời kỳ cuối cùng.

## Chỉ Kinh Thánh Mà Thôi

**ĐỌC** Thi thiên 119:103, 104, 147, 162. Lời Chúa có ý nghĩa gì đối với Đa-vít? Những tư tưởng mà Đa-vít đã nhấn mạnh về Kinh Thánh đã làm thay đổi đời sống của các nhà Cải Chánh giáo ra sao? Những gì mà Đa-vít đã nêu lên đã khiến các nhà lãnh đạo thực hiện công việc gì? Những gì mà Đa-vít đã bày tỏ về Kinh Thánh có quan trọng đối với đời sống của chúng ta ngày nay không? Nếu có, thì cụ thể là gì?

Kinh Thánh là nền tảng đức tin của các nhà lãnh đạo Cải Chánh trong thời Trung Cổ. Tất cả sự dạy dỗ của họ đều bắt nguồn từ Kinh Thánh. Các tín hữu thời đó tin rằng Kinh Thánh là “lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời” (1 Phi-e-rơ 1:23). Đối với họ, Kinh Thánh chính là một kho báu quý giá. Khi họ tin vào những lời hứa của Chúa, họ sẽ được mạnh mẽ trong đức tin và can đảm để đứng lên bảo vệ cho lẽ thật. “Tất cả các lời hứa của Chúa trong Kinh Thánh đều giúp cho đức tin của chúng ta trở nên mạnh mẽ hơn. Đức Chúa Trời an ủi chúng ta bằng những lời hứa của Ngài. Những lời mà Ngài phán với chúng ta qua Kinh Thánh cũng giống như Ngài đang nói trực tiếp với chúng ta. Trong những lời hứa này, Chúa Giê-su bày tỏ cho bạn và tôi hiểu rõ hơn về tình yêu thương và quyền năng vô hạn của Ngài trước quyền lực của tội lỗi. Những lời hứa này chẳng khác nào lá của cây sự sống. ‘Lá cây đó dùng để chữa lành cho các dân.’ *Khải huyền* 22:2. Nếu chúng ta đặt lòng tin chắc chắn vào những lời hứa của Chúa Giê-su, những lời hứa ấy sẽ giúp chúng ta được biến đổi, trở nên can đảm và sốt sắng hơn. Những lời hứa của Đức Chúa Giê-su giúp mọi người tìm được sự sống. Chỉ có những lời hứa này mới có thể chữa lành chúng ta hoàn toàn. Chỉ có những lời hứa của Chúa Giê-su mới có thể giúp bạn và tôi có được lòng can đảm và đức tin mà mình cần phải có. Những lời hứa ấy làm phục hưng tâm trí, tấm lòng, tinh thần và thân thể của chúng ta.”—Ellen G. White, *The Ministry of Healing*, tr. 122.

Các tín hữu trong thời Trung Cổ luôn học thuộc lòng các câu Kinh Thánh. Không những ghi nhớ ở trong lòng mà họ còn làm theo những lẽ thật mà Kinh Thánh đã bày tỏ trong đời sống họ. Nhiều người đã chết để bảo vệ đức tin của họ vào Kinh Thánh. Các Cơ Đốc nhân này là những tín hữu tinh thức và sốt sắng. Họ hiểu rằng họ cần lẽ thật Kinh Thánh để giúp họ chống lại Sa-tan.

John Wycliffe muốn dịch Kinh Thánh sang tiếng Anh để mọi người đều hiểu. Nhưng thời điểm đó, đọc và dịch Kinh Thánh là một tội ác. Vì vậy, Wycliffe bị bỏ tù vì tội chuyển ngữ Kinh Thánh. Ông đã bị kết án tử hình. Tại phiên tòa, Wycliffe nói, “Các ông chống nghịch cùng ai? Cùng một ông già sắp xuống mộ phải chăng? Không! Các ông chống lại Lẽ thật, và Lẽ thật mạnh hơn các ông, và cuối cùng sẽ thắng các ông.”—Wylie, quyển 2, chương 13, trích từ *Thiện Ác Đấu Tranh*, tr. 81 của Ellen G. White. Những lời của Wycliff trước khi qua đời đã ứng nghiệm, khi ánh sáng lẽ thật của Đức Chúa Trời đã xua tan bóng tối của thời Trung Cổ.

**Kinh Thánh đã an ủi bạn trong những lúc khó khăn như thế nào?**

## Chia Sẻ Lễ Thật

**ĐỌC 2 Cô-rinh-tô 4:1-6, 2:14.** Những câu Kinh Thánh này cho chúng ta biết gì về Phao-lô? Ông đã có đức tin và lòng can đảm để chia sẻ lễ thật Kinh Thánh trong thời kỳ khó khăn như thế nào?

Phao-lô luôn phải đối đầu với những khó khăn và nhất là các sự dạy dỗ sai lầm trong cuộc đời truyền giáo của mình. Nhưng ông tin rằng lễ thật Kinh Thánh mạnh mẽ hơn bất kỳ vấn đề nào. Ông nói, “Vì chúng tôi chẳng có thể nghịch cùng lễ thật, nhưng chỉ có thể thuận theo lễ thật” (2 Cô-rinh-tô 13:8).

Trong thời Trung Cổ, các nhà Cải Chánh cũng gặp những khó khăn tương tự mỗi khi chia sẻ lễ thật Kinh Thánh, họ cũng kinh nghiệm những gì Phao-lô đã đối mặt trong thời đại của ông. Một trong số những người ấy là ông William Tyndale. Cuộc đời của William Tyndale là một tấm gương tiêu biểu cho lòng can đảm dám đứng lên bảo vệ lễ thật. Hơn bất cứ điều gì, Tyndale mong muốn nước Anh phải có một bản dịch Kinh Thánh chính xác. Ngoài ra, ông cũng muốn sửa một số lỗi trong bản dịch Kinh Thánh của Wycliffe đã dịch trước đó 200 năm. Chẳng lâu sau đó, ông đã bị bắt giữ và đưa ra xét xử tại tòa án. Nhiều bản dịch Kinh Thánh của Tyndale bị đốt cháy. Tyndale đã bị đưa ra xét xử tại Bỉ vào năm 1536 và bị kết án tử hình. Người ta đã bắt trói và treo cổ ông. Sau đó, họ thiêu thi thể của Tyndale. Lời cuối cùng của ông đó là: “Chúa ơi, hãy giúp vua nước Anh hiểu được lễ thật.” Chẳng bao lâu, Đức Chúa Trời đã trả lời lời cầu nguyện của Tyndale.

Trong vòng bốn năm sau khi Tyndale qua đời, có bốn bản dịch Kinh Thánh tiếng Anh được in ra. Năm 1611, phiên bản King James (KJV) của Kinh Thánh được in ra. KJV được thành hình chủ yếu là nhờ những di sản mà Tyndale đã để lại. 54 chuyên gia Kinh Thánh tham gia vào việc tổng hợp bản dịch KJV đã sử dụng bản dịch tiếng Anh của Tyndale. Một trong số những chuyên gia Kinh Thánh ước tính rằng bản Kinh Thánh King James năm 1611 có tới 76% bản dịch của Tyndale và trong bản dịch mới thì có đến 83% bản dịch là của Tyndale. Vào năm 2011, phiên bản Kinh Thánh King James đã kỷ niệm 400 năm tuổi, với hơn một tỷ bản Kinh Thánh được in. Kinh Thánh King James đã được dịch ra 2,454 ngôn ngữ. Phiên bản Kinh Thánh này đã góp phần biến đổi đời sống của hàng triệu người trên khắp thế giới. Tyndale đã hy sinh cuộc đời mình vì lễ thật Kinh Thánh. Sự đóng góp của ông vẫn tiếp tục góp phần thay đổi đời sống của nhiều người mặc dù ông đã qua đời.

**Đọc Đa-ni-ên 12:3 và Khải huyền 14:13.** Những câu Kinh Thánh này nhắc nhở chúng ta nhớ về cuộc đời của Tyndale một cách sâu sắc như thế nào? Làm thế nào những câu Kinh Thánh này khích lệ bạn chia sẻ lễ thật Kinh Thánh với người khác?

## Đức Thánh Linh Ban Sự Khôn Ngoan

Khi Martin Luther còn là một sinh viên đại học, ông rất chăm chỉ đến thư viện. Và tại thư viện đó, ông đã tìm thấy lẽ thật giúp cho cuộc đời ông bước sang một trang mới phước hạnh. Martin Luther tìm thấy một bản dịch Kinh Thánh. Bản này được viết bằng ngôn ngữ La-tin. Trước đây ông chưa từng thấy một cuốn Kinh Thánh nào bao giờ. Ông vô cùng hạnh phúc khi tìm thấy nó! Ông đọc từng chương và từng câu Kinh Thánh. Martin đã say mê. Kinh Thánh rất dễ hiểu và rõ ràng. Đồng thời, sự dạy dỗ của Kinh Thánh cũng thật mạnh mẽ. Khi Martin tiếp tục đọc, Đức Thánh Linh hướng dẫn ông. Đức Thánh Linh giúp Martin hiểu lẽ thật Kinh Thánh mà Giáo hội Công giáo La Mã đã giữ bí mật trong một khoảng thời gian dài. Về sau, Martin viết về trải nghiệm đầu tiên của mình với Kinh Thánh. Ông nói, “Ôi, phải chi Chúa cho tôi có được một bản Kinh Thánh này cho riêng tôi để đọc.”

**ĐỌC** những câu Kinh Thánh dưới đây. Làm thế nào để giải thích Kinh Thánh? Những nguyên tắc nào được nhắc đến trong những câu Kinh Thánh dưới đây?

Giăng 14:25, 26 \_\_\_\_\_

Giăng 16:13–15 \_\_\_\_\_

2 Phi-e-rơ 1:20, 21 \_\_\_\_\_

Đức Thánh Linh đã soi dẫn viết nên Kinh Thánh, cũng sẽ soi dẫn để chúng ta hiểu Kinh Thánh khi chúng ta đọc nó. Đó chẳng phải là điều vô cùng kỳ diệu sao? Đức Thánh Linh chính là Đức Chúa Trời. Ngài giải thích cho chúng ta những gì Kinh Thánh muốn truyền đạt. Đáng tiếc, nhiều Cơ Đốc nhân ngày nay không tin rằng Kinh Thánh là từ Đức Chúa Trời. Vì Sa-tan đã lừa dối họ. Họ nghĩ rằng Kinh Thánh chỉ là một cuốn sách bình thường như bao kiệt tác khác. Họ không biết rằng Đức Chúa Trời thật sự đã soi dẫn để con người viết nên Kinh Thánh.

Các nhà lãnh đạo Cải Chánh trong thời Trung Cổ hiểu rằng Đức Thánh Linh mới là Giáo sư chân chính của những lẽ thật Kinh Thánh, chứ không phải là Giáo hoàng. John Knox đã nói với Nữ hoàng Mary của Scotland điều tương tự. “Nữ hoàng Mary đáp lại, ‘Ông giải nghĩa Kinh thánh cách này, và Công giáo giải nghĩa cách khác; vậy ta phải tin ai, và ai sẽ là thẩm phán?’

“Nhà Cải chánh trả lời, ‘Phải tin Đức Chúa Trời, là Đấng phán cùng chúng ta rõ ràng trong Kinh Thánh; và ngoài những điều đã chép trong Kinh Thánh, không nên tin người này hay người khác. Lời Đức Chúa Trời là rõ ràng, và nếu có đoạn nào khó hiểu thì Đức Thánh Linh là Đấng không bao giờ mâu thuẫn, sẽ giải nghĩa cho chúng ta trong đoạn khác. Như thế đó, chỉ có những người cố tâm muốn ở trong sự ngu dốt mới nghi ngờ lời Ngài.’” —Ellen G. White, *Thịện Ác Đấu Tranh*, tr. 225, 226.

## Chỉ Bởi Ân Điển Mà Thôi

**ĐỌC** các câu Kinh Thánh sau: Ê-phê-sô 2:8, 9; Rô-ma 3:23, 24, 5:8–10, 6:23. Những câu Kinh Thánh này giúp chúng ta hiểu gì về kế hoạch của Đức Chúa Trời để cứu rỗi tội nhân khỏi tội lỗi?

Vì lòng thương xót vô hạn của Chúa, nên Ngài cứu chúng ta. Lòng thương xót của Chúa chính là món quà vô giá dành cho chúng ta. Đức Thánh Linh giúp bạn và tôi tiếp nhận món quà này. Chúng ta được đón nhận món quà này khi đặt lòng tin vào Đức Chúa Giê-su, tin chắc rằng Ngài đã chết vì tội lỗi của nhân loại. Đức Chúa Giê-su đã trả giá cho tội lỗi của chúng ta trên thập tự giá, Ngài đã đến thế gian để sống một cuộc đời trọn vẹn và sau đó là chết thay cho mỗi tội nhân.

Khi con người phạm tội, họ đã vi phạm luật pháp của Đức Chúa Trời. Hậu quả của sự vi phạm luật pháp chính là sự chết. Vì là sự chết nên đòi hỏi phải đổ huyết. Chỉ có huyết của Đức Chúa Giê-su mới xứng đáng để cứu chuộc nhân loại, vì Ngài không phạm tội. Sự sống mà chúng ta đang có là sự sống mà Đức Chúa Giê-su đã ban cho chúng ta. Khi Đức Chúa Trời nhìn chúng ta, Ngài chỉ nhìn thấy Đức Chúa Giê-su trong đời sống của chúng ta và những gì mà Chúa Giê-su đã hy sinh cho tội lỗi của nhân loại. Thật sự, khi vi phạm luật pháp của Chúa, chúng ta đáng ra phải đổi diện với sự chết đời đời. Sự chết này là sự chết mãi mãi. Chúng ta không thể được phục sinh từ cái chết này. Nhưng Phao-lô nhấn mạnh cho chúng ta một tin mừng. “Vì tiền công của tội lỗi là sự chết; nhưng sự ban cho của Đức Chúa Trời là sự sống đời đời trong Đức Chúa Jêsus Christ, Chúa chúng ta” (Rô-ma 6:23). Như vậy, chúng ta có xứng đáng để nhận được sự sống đời đời không? Chúng ta đã làm được điều gì để có được sự sống đời đời chưa? Câu trả lời là: Không! Sự sống đời đời là một món quà. Nếu chúng ta nghĩ rằng mình có thể tìm được sự sống đời đời bằng những việc lành của mình, thì sự sống đời đời sẽ không còn là món quà của Chúa nữa. Phúc âm của Đức Chúa Giê-su dạy dỗ cho chúng ta mọi điều, không bao giờ phúc âm của Chúa dạy rằng chúng ta có thể tự tìm được sự sống đời đời bằng những công đức của chính mình.

Trong thời kỳ Trung Cổ, Martin Luther và các lãnh đạo Cải Chánh khác được Đức Chúa Trời soi dẫn và hiểu rằng chỉ có Đức Chúa Giê-su mới có thể cứu chúng ta. Khi Luther hiểu được lẽ thật này từ Kinh Thánh, ông đã bắt đầu rao truyền sứ điệp này. Nhiều người nhóm lại để nghe bài giảng của Luther. Lời ông giảng như những dòng nước mát giữa sa mạc. Giáo hội không dạy lẽ thật Kinh Thánh. Giáo hội dạy mọi người chỉ nên nghe theo lời dạy của giáo hội. Do đó, tín đồ của Công giáo La-mã trở thành những người nô lệ tâm linh. Lời dạy của giáo hội không giúp cho đời sống thuộc linh của nhiều người. Nhưng bài giảng về lẽ thật Kinh Thánh của Luther đã chạm vào tấm lòng của nhiều người và mang lại hy vọng cho họ. Đời sống họ được biến đổi bởi lời của Chúa.

“Đức Chúa Giê-su đã trả giá cho tội lỗi của chúng ta, để bạn và tôi có thể được dự phần vào nước thiên đàng phước hạnh. Ngài chết thay cho chúng ta. Ngài đã chẳng hề vấp phạm. Ngài sẵn sàng chịu đựng sự trừng phạt mà đáng ra chúng ta phải chịu, Ngài chết thay cho bạn và tôi để Đức Chúa Trời nhìn nhận chúng ta một lần nữa. Chúng ta không thể làm bất cứ điều gì để đạt được món quà này. Bởi vì Đức Chúa Giê-su đã chết thế cho chúng ta trên thập tự giá, và ban cho chúng ta sự sống của Ngài.”—Ellen G. White, *The Desire of Ages*, tr. 25.

**Sự cứu rỗi là công việc của Đức Chúa Trời trong Đấng Christ, vậy những việc tốt lành của chúng ta đóng vai trò gì trong đời sống Cơ Đốc nhân? Làm thế nào chúng ta có thể khẳng định tầm quan trọng của những việc lành trong đời sống mình, nhưng không xem đó là nền tảng cho niềm hy vọng của chúng ta.**

## Vâng Lời

**ĐỌC** Rô-ma 3:27–31, 6:15–18, 8:1, 2. Những câu Kinh Thánh này dạy chúng ta điều gì về cách chúng ta được cứu rỗi?

Martin Luther khuyên các Cơ Đốc nhân chỉ nên tin vào Đức Chúa Giê-su để được cứu rỗi. Vào thời của Luther, nhiều Cơ Đốc nhân cảm thấy nản lòng bởi vì họ tin vào những công việc tốt có thể giúp họ được cứu rỗi. Khi họ nhìn lại đời sống của chính họ, họ cảm thấy tuyệt vọng. Chúng ta cũng có trải nghiệm tương tự như vậy ngày nay, phải không, khi chúng ta nhìn vào cuộc sống của chính mình? Chúng ta không thấy nhiều điều tốt đẹp. Đó là lý do tại sao chúng ta chỉ có thể nhìn vào đời sống của Đức Chúa Giê-su để được cứu rỗi.

Sự tha thứ và lòng nhân từ của Chúa giúp chúng ta được biến đổi. Một câu chuyện từ cuộc đời của John Wesley giúp chúng ta hiểu lẽ thật Kinh Thánh này. Wesley đã tham dự một buổi thờ phượng tại một nhà thờ Moravia ở London. Một người ở đó đã đọc phần giới thiệu của Martin Luther về sách Rô-ma. Những ý tưởng của Luther đã làm cho John Wesley kinh ngạc. Lần đầu tiên trong cuộc đời, Wesley bắt đầu hiểu Phúc âm về Đức Chúa Giê-su. Lời của Luther đã chạm vào tâm lòng của Wesley. Wesley muốn hiến dâng cuộc đời mình cho Đấng đã chịu chết thay cho nhân loại. Wesley nói: “Tôi biết rằng tôi chỉ tin vào Đức Chúa Giê-su để được cứu rỗi. Tôi cảm thấy Đức Chúa Giê-su đã xóa đi tội lỗi của tôi. Ngài đã cứu tôi khỏi sự trừng phạt của tội lỗi và quyền lực của sự chết.”—John Whitehead, *The Life of the Reverend John Wesley, M.A.* (London: Stephen Couchman, 1793), tr. 331.

**ĐỌC** 1 Phi-rơ 2:2; 2 Phi-rơ 3:18; Cô-lô-se 1:10; và Ê-phê-sô 4:18–24. Những câu gốc này dạy cho chúng ta những lẽ thật quan trọng nào trong đời sống của một Cơ Đốc nhân?

Trong thời kỳ Trung Cổ, các nhà lãnh đạo Cải Chánh đã nghiên cứu Kinh Thánh một cách cẩn thận để tìm hiểu cặn kẽ hơn về lẽ thật Kinh Thánh. Họ mong muốn hiểu biết về Đức Chúa Giê-su một cách rõ ràng hơn. Nhiều Cơ Đốc nhân yêu mến Kinh Thánh trong thời kỳ Trung Cổ đã trả giá đắt để theo đuổi mong ước này. Kẻ thù của họ đã làm hại hoặc bỏ tù họ. Một số Cơ Đốc nhân này đã chết vì đức tin của họ. Đất đai của họ bị tịch thu. Nhà cửa của họ bị đốt cháy, và gia đình của họ bị hà hiếp. Nhiều Cơ Đốc nhân trung tín buộc phải rời bỏ nhà cửa. Tuy nhiên, họ không than phiền. Họ “chờ đợi một thành có nền vững chắc, mà Đức Chúa Trời đã xây cất và sáng lập.” (*Hê-bơ-rơ 11:10*). Những tín hữu này đã chúc phước cho những người đã làm hại họ. Khi họ bị đưa vào tù, họ vững tin vào lời hứa của Chúa về một tương lai tốt đẹp hơn. Vâng, thân xác của họ có thể ở trong tù. Nhưng tâm hồn của họ được tự do. Đức Chúa Giê-su và Kinh Thánh chính là niềm hy vọng của họ.

**Khi nhìn vào chính bản thân mình, bạn có niềm hy vọng cứu rỗi nào?**

**NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:**

“Những tội tớ trung tín của Đức Chúa Trời không làm việc một mình. Trong khi các vương hầu, các người thế lực và những phần tử xấu liên kết với nhau để chống lại họ, Chúa không bỏ dân sự Ngài. Nếu đôi mắt thiêng liêng của họ được mở ra, họ có thể nhìn thấy bằng chứng về sự hiện diện và tiếp trợ của Chúa như đã ban cho một tiên tri thời xưa. Khi tội tớ của Ê-li-sê chỉ cho chủ mình thấy đạo quân hùng mạnh đang bao vây họ, và chặn đứng mọi cơ hội để chạy trốn, nhà tiên tri đã cầu nguyện như sau, “Đức Giê-hô-va ôi, xin mở mắt kẻ đây tớ tôi, để nó thấy được” (2 Các vua 6:17). Và này, đạo quân của thiên đàng, với xe và ngựa lửa đóng đầy ngọn núi để bảo vệ người của Đức Chúa Trời. Cũng một thể ấy, các thiên sứ sẽ gìn giữ những người hầu việc Chúa vì duyên cớ Cải chánh.”—Ellen G. White, *Thiện Ác Đấu Tranh*, tr. 185.

“Khi những kẻ thù quyền thế liên kết với nhau để phá đổ đức tin cải chánh, và dường như hàng ngàn thanh gươm sẵn sàng tuốt ra khỏi vỏ để chống lại đức tin này, Luther viết, ‘Sa-tan đang giận dữ; các giáo hoàng không thanh sạch đang âm mưu với nhau; và chúng ta bị hăm dọa với chiến tranh. Hãy khuyên dân sự nên thành tâm chiến đấu cách can đảm trước ngôi Đức Chúa Trời, bằng đức tin và lời cầu nguyện, hầu cho Thánh Linh của Đức Chúa Trời chinh phục kẻ thù để chúng bắt buộc phải tiến tới hòa bình. Sự thiếu thốn chính của chúng ta, công việc chính của chúng ta, là sự cầu nguyện; dân sự phải ý thức rằng bây giờ họ đang phải đương đầu với lưỡi gươm gắt gẽ và cơn giận của Sa-tan, nên hãy cầu nguyện.’ — D’Aubigné, quyển 10, chương 14, trích từ *Thiện Ác Đấu Tranh*, tr. 186, của Ellen G. White.

**ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:**

1. Chúng ta được cứu như thế nào? Ân điển và luật pháp, đức tin và việc lành đóng vai trò như thế nào trong chương trình cứu rỗi của Chúa?
2. Một số người nghĩ rằng việc lành của họ sẽ cứu rỗi họ. Tại sao họ lại dễ dàng mắc vào cái bẫy này? Tại sao lời giảng dạy rằng chúng ta có thể tự cứu rỗi bản thân lại sai lầm đến vậy? Lời giảng dạy này tiêu cực như thế nào đối với đức tin của chúng ta?
3. Khi chúng ta tin nhận Đức Chúa Giê-su, chúng ta sẽ được cứu vì ân điển của Ngài. Nếu chúng ta không hiểu đúng lời giảng dạy về cách chúng ta được cứu, chúng ta sẽ đối mặt với nguy cơ gì? Lời giảng dạy sai sẽ dẫn chúng ta đến đâu?
4. Khi một số người nói về “ân điển rẻ mạt,” họ ám chỉ điều gì? Ân điển có thật sự rẻ mạt? Hãy giải thích.